TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **24**/2020/QĐST-HNGĐ	*Yên Thành, ngày 20 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **34**/2020/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 02 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Ph - sinh năm 1994

Trú tại: xóm 3 ,xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: anh Hoàng Công T - sinh năm 1990.

Trú tại: xóm Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các điều 54,55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị Ph và anh Hoàng Công T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Giao con chung là Hoàng Nguyễn Đức M - sinh ngày 15/12/2015 cho chị Nguyễn Thị Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến lúc con chung đủ 18 tuổi trưởng thành. Anh Hoàng Công T có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con cùng với chị Phương mỗi tháng 1.000.000 (một triệu) đồng kể từ tháng 02 năm 2020.

Hai bên thỏa thuận về việc cho con chung là Hoàng Nguyễn Đức M về chơi với anh Hoàng Công T đến khi anh Tâm đi làm ăn từ ngày 13/02/2020 đến ngày

27/3/2020 anh T phải có trách nhiệm giao con lại cho chị Ph trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Anh T không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Thỏa thuận chị Nguyễn Thị Ph phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí ly hôn sơ thẩm của chị Ph được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số:0000267, ngày 05/02/2020). Anh Hoàng Công T phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con theo quy định. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Ph số dư tạm ứng án phí là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng tiền nuôi con nêu trên nếu người phải thi hành án không thi hành, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Nếu đến ngày 27/3/2020 anh Hoàng Công T không thực hiện việc thỏa thuận giao con lại cho chị Nguyễn Thị Ph trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, chị Ph có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án về vấn đề này.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Chi cục THADS
- VKSND H. Yên Thành
- UBND xã Đ
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Nhung